

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày 11-06-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khúc Trọng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Đới

Bà Khúc Thị Minh

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Như H, sinh ngày 16 tháng 2 năm 1985; đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Khu H2, phường T, quận KA, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như M1 (đã chết) và bà Trịnh Thị T1 (đã chết); tiền án: Bản án số 06/HSST ngày 25/02/2010 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (chưa được xóa án tích); Bản án số 12/2011/HSST ngày 13/05/2011 của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa được xóa án tích); Bản án số 13/2013/HSST ngày 06/3/2013 của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa được xóa án tích); Bản án số 58/2017/HSST ngày 31/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 143/HSST ngày 20/6/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 05

năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2021 đến ngày 08/4/2021 chuyển tạm giam, có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn T1, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền ăn tiêu nên khoảng 11 giờ ngày 07/4/2021, Nguyễn Như H đi bộ từ nhà ra ngã 5 KA và thuê một người xe ôm không quen biết chở đến khu vực xã T, huyện K với mục đích tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi H đi bộ đến trước cổng nhà anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1982, trú tại T1, xã T, H nhìn thấy tại khu vực lán dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RS màu đỏ đen, BKS 16M5-6010, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa, cổng mở, xung quanh không có người. H đi đến vị trí xe và dắt xe đi ra cổng thì va vào cổng gây tiếng động. Lúc này, anh Tuấn A nghe thấy tiếng động liền từ trong nhà chạy ra và hô hoán. H tiếp tục dắt xe qua cổng rồi vắt xe lại, bỏ chạy được khoảng 100m thì bị anh Tuấn A cùng một số người dân bắt giữ và đưa về trụ sở Công an xã T giải quyết.

Kết luận định giá tài sản ngày 07/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện K kết luận: 01 xe mô tô BKS 16M5-6010, nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn đỏ đen, đăng ký năm 2007 có trị giá 3.800.000 đồng; 01 khung sắt chở hàng có trị giá 300.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là 4.100.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKSKT ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Nguyễn Như H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Như H từ 54 tháng tù đến 60 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị nào khác nên đề nghị hội đồng xét xử không xem xét.

- Ý kiến của bị cáo Nguyễn Như H: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố là đúng; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Như H khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng T1 giữ được, bản kết luận định giá cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 07/4/2021 bị cáo Nguyễn Như H đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô BKS 16M5-6010 nhãn hiệu Honda Wave RS trị giá 3.800.000 đồng và 01 khung sắt chở hàng trị giá 300.000 đồng, tổng trị giá tài sản mà bị cáo trộm cắp là 4.100.000 đồng. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng điều khiển hành vi và nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Nhân thân bị cáo Nguyễn Như H có 04 tiền án chưa được xóa án tích thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm tuy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Như H:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không vi phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo H khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặt khác bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần trộm cắp tài sản và bị xử phạt tù, chưa được xóa án tích thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo không có ý thức cải tạo và tu dưỡng để trở thành người công dân lương thiện nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc dành cho bị cáo mới tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội cũng như có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy tài liệu xác minh thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Tuấn A vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ thể hiện đã được nhận lại tài sản đầy đủ, không có yêu cầu bồi thường nào khác nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Như H 05 (năm) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/4/2021.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Như H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND; TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Phòng PV06; PC10 Công an Hải Phòng
- Chi cục THADS huyện K;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND phường T, KA;
- Bị cáo; bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

Khúc Trọng Quang